

Số: 34/2025/NQ-HĐND

Đồng Tháp, ngày 23 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chính sách khuyến khích hoạt động đổi mới sáng tạo,
ứng dụng, chuyển giao công nghệ, vinh danh ý tưởng sáng tạo
trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi
Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số
93/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14 được sửa đổi, bổ
sung bởi Luật số 16/2023/QH15, Luật số 93/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15;

*Căn cứ Nghị định số 76/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và
hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ;*

*Căn cứ Nghị định số 80/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và
hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;*

*Căn cứ Nghị định số 65/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một
số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ
quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước
về sở hữu trí tuệ;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một
số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;*

*Căn cứ Thông tư số 75/2021/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về
quản lý tài chính thực hiện chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030;*

*Xét Tờ trình số 607/TTr-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy
định chính sách khuyến khích hoạt động đổi mới sáng tạo, ứng dụng, chuyển
giao công nghệ, vinh danh ý tưởng sáng tạo trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Báo*

cáo thẩm tra số 594/BC-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định chính sách khuyến khích hoạt động đổi mới sáng tạo, ứng dụng, chuyển giao công nghệ, vinh danh ý tưởng sáng tạo trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này quy định chính sách khuyến khích hoạt động đổi mới sáng tạo, ứng dụng, chuyển giao công nghệ, vinh danh ý tưởng sáng tạo trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Các Nghị quyết sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành:

a) Nghị quyết số 44/2021/NQ-HĐND ngày 17 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành quy định một số chính sách khuyến khích các tổ chức kinh tế đầu tư vào hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

b) Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tiền Giang quy định mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp khóa X, Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 23 tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày thông qua./. 

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Khoa học và Công nghệ, Tài chính;
- Cục Kiểm tra VB&QLXLPHC (Bộ Tư pháp);
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- TT.HĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, phường;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT. 

CHỦ TỊCH



Châu Thị Mỹ Phương

QUY ĐỊNH

**Chính sách khuyến khích hoạt động đổi mới sáng tạo,
ứng dụng, chuyển giao công nghệ, vinh danh ý tưởng sáng tạo
trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 34/2025/NQ-HĐND
ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách khuyến khích hoạt động đổi mới sáng tạo, ứng dụng, chuyển giao công nghệ, vinh danh ý tưởng sáng tạo trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14, điểm 1 khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 và khoản 1 Điều 6 Thông tư số 75/2021/TT-BTC quy định về quản lý tài chính thực hiện Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030.

2. Đối tượng áp dụng

a) Tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, hợp tác xã, viện nghiên cứu, trường (các trường đại học, cao đẳng, trung học phổ thông, trung học cơ sở...) trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; các đơn vị tham gia hoạt động khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo có khả năng ứng dụng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

b) Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị, cá nhân khác có các hoạt động liên quan đến hoạt động đổi mới sáng tạo, ứng dụng, chuyển giao công nghệ, vinh danh ý tưởng sáng tạo trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện chính sách

1. Đối với hỗ trợ đầu tư ứng dụng, chuyển giao công nghệ và đổi mới sáng tạo

a) Việc hỗ trợ theo quy định này đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, bình đẳng.

b) Đảm bảo hoạt động hỗ trợ đúng nội dung, đúng đối tượng và phát huy hiệu quả. Nhà nước hỗ trợ sau đầu tư theo nội dung và định mức hỗ trợ được quy định tại Quy định này.

c) Đối với cùng một nội dung, nếu có các mức ưu đãi, hỗ trợ khác nhau tại các chính sách khác của tỉnh thì cơ sở được lựa chọn áp dụng mức ưu đãi, hỗ trợ có lợi nhất.

2. Trường hợp tổ chức, cá nhân có nhiều giải pháp ý tưởng sáng tạo, sáng chế, sáng kiến đột phá đề nghị xét chọn vinh danh cùng kỳ thì chỉ vinh danh một lần trong kỳ được xét.

Chương II

NỘI DUNG VÀ MỨC CHI HỖ TRỢ KHUYẾN KHÍCH ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, ỨNG DỤNG, CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ

Điều 3. Nội dung và mức chi hỗ trợ chuyển giao công nghệ và đổi mới công nghệ

1. Hỗ trợ chi phí mua sắm, chuyển giao, đổi mới công nghệ, tư vấn chuyển giao công nghệ đối với các hợp đồng có đăng ký chuyển giao và được Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Tháp xác nhận, bao gồm:

a) Chuyển giao công nghệ không kèm máy móc, thiết bị (hỗ trợ cho các nội dung như: chi phí chuyển giao phương án, quy trình công nghệ; chuyển giao giải pháp, thông số, bản vẽ, sơ đồ kỹ thuật; công thức, phần mềm máy tính, thông tin dữ liệu): mức hỗ trợ bằng 50% giá trị hợp đồng nhưng không quá 2 tỷ đồng/tổ chức.

b) Chuyển giao công nghệ có kèm máy móc, thiết bị: mức hỗ trợ bằng 50% giá trị hợp đồng nhưng không quá 3 tỷ đồng/hợp đồng.

2. Hỗ trợ hoạt động xúc tiến thị trường khoa học và công nghệ trong và ngoài nước tham gia hội chợ, triển lãm thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ (Hội chợ kết nối cung - cầu công nghệ, Techmart, TechFest; diễn đàn cung - cầu công nghệ (TechDemo); sự kiện về công nghệ, thiết bị do Bộ Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức): mức hỗ trợ bằng 100% chi phí (thuê gian hàng, thiết kế, vận chuyển, đi lại và trưng bày sản phẩm) theo hóa đơn tài chính, hợp đồng thực tế nhưng không quá 30 triệu đồng/lượt đối với hoạt động xúc tiến thị trường khoa học và công nghệ trong nước; không quá 60 triệu đồng/lượt đối với hoạt động xúc tiến thị trường khoa học và công nghệ ngoài nước.

Điều 4. Hỗ trợ ứng dụng và nhân rộng các kết quả từ việc thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp

1. Hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức thực hiện dự án hoặc mô hình ứng dụng và nhân rộng các kết quả hình thành từ nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã được cơ quan có thẩm quyền đánh giá, nghiệm thu xếp loại “Đạt” trở lên; dự

án/mô hình có quy mô phù hợp, có địa chỉ ứng dụng cụ thể được thủ trưởng cơ quan có thẩm quyền phê duyệt

a) Ưu tiên hỗ trợ các dự án/mô hình sản xuất các sản phẩm nông nghiệp (giống cây, giống con, nông nghiệp hữu cơ, VietGAP/GlobalGAP, chăn nuôi công nghiệp, nuôi thâm canh công nghệ cao); chế biến, tiểu thủ công nghiệp, làng nghề; bảo vệ môi trường, xử lý chất thải; lĩnh vực chuyển đổi số, kinh tế tuần hoàn, năng lượng tái tạo.

b) Việc hỗ trợ kinh phí thông qua thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh bằng hình thức giao trực tiếp hoặc hỗ trợ trực tiếp mô hình.

2. Hỗ trợ 50% kinh phí ứng dụng và nhân rộng các kết quả hình thành từ nhiệm vụ khoa học và công nghệ, mô hình nhưng không quá 02 tỷ đồng/dự án/mô hình.

Điều 5. Nội dung và mức chi hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ, đổi mới sáng tạo

1. Hỗ trợ chi phí đăng ký (bảo hộ) xác lập quyền sở hữu công nghiệp trong nước đối với sáng chế/giải pháp hữu ích; kiểu dáng công nghiệp; nhãn hiệu (nhãn hiệu thông thường, nhãn hiệu tập thể; đăng ký bảo hộ quyền đối với giống cây trồng; mỗi đối tượng quyền sở hữu công nghiệp hỗ trợ tối đa 03 văn bằng/tổ chức. Mức hỗ trợ bằng 100% chi phí đăng ký theo hóa đơn tài chính, hợp đồng thực tế nhưng không quá:

- a) 50 triệu đồng/đơn chấp nhận hợp lệ đối với sáng chế/giải pháp hữu ích;
- b) 30 triệu đồng/đơn chấp nhận hợp lệ đối với giống cây trồng;
- c) 20 triệu đồng/đơn chấp nhận hợp lệ đối với kiểu dáng công nghiệp;
- d) 15 triệu đồng/văn bằng đối với nhãn hiệu thông thường;
- đ) 30 triệu đồng/văn bằng đối với nhãn hiệu tập thể.

2. Đối với đăng ký bảo hộ ở nước ngoài cho các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này: mức hỗ trợ bằng 100% chi phí đăng ký theo hóa đơn tài chính, hợp đồng thực tế nhưng không quá 60 triệu đồng/đơn được chấp nhận hợp lệ hoặc văn bản tương ứng theo quy định của tổ chức quốc tế hoặc quốc gia nộp đơn. Tồn suất hỗ trợ không quá 03 văn bằng/tổ chức.

3. Hỗ trợ chi phí tham gia hội chợ, triển lãm, hội thảo thương mại hóa sáng chế giải pháp hữu ích trong và ngoài nước để quảng bá sản phẩm, ứng dụng sáng chế/giải pháp hữu ích: mức hỗ trợ bằng 50% tổng chi phí (chi phí thuê gian hàng, bao gồm chi phí điện nước, vệ sinh, an ninh, bảo vệ; chi phí di chuyển và thiết kế, in ấn tài liệu dàn dựng gian hàng; chi phí hoạt động chung của Ban tổ chức; chi công chuyên gia xác định, lựa chọn sản phẩm, tra cứu đánh giá sản phẩm được



bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ) theo hóa đơn tài chính, hợp đồng nhưng không quá 30 triệu đồng/sự kiện. Tần suất hỗ trợ không quá 03 sự kiện/năm/tổ chức.

Chương III **VINH DANH Ý TƯỞNG SÁNG TẠO**

Điều 6. Đăng ký, đề xuất các ý tưởng sáng tạo vinh danh

1. Tổ chức, cá nhân, nhà khoa học có ý tưởng sáng tạo tự mình đăng ký hoặc được đề xuất xét chọn vinh danh trong các trường hợp sau:

a) Có sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp bằng bởi Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam đã được thương mại hóa; hoặc có sáng kiến được ứng dụng nhân rộng phạm vi toàn quốc.

b) Có công trình/dự án nghiên cứu được ứng dụng thực tiễn, đột phá phát triển nguồn nhân lực, chế biến nông sản, hoặc du lịch bền vững trên địa bàn tỉnh.

c) Công trình/dự án đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tạo ra giá trị mới, nâng cao hiệu quả hoạt động và chuyển đổi mô hình sang ứng dụng công nghệ số, dữ liệu số, dựa trên sự phát triển khoa học, công nghệ và ứng dụng các giải pháp số hóa.

2. Việc xét chọn tổ chức, cá nhân, nhà khoa học có ý tưởng sáng tạo để vinh danh được thực hiện thông qua Hội đồng. Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phụ trách khoa học và công nghệ. Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ là Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng. Hội đồng ban hành quy chế hoạt động quy định điều kiện, tiêu chí xét chọn vinh danh. Mức chi thù lao cho thành viên Hội đồng theo quy định về Hội đồng khoa học hiện hành.

3. Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan thường trực tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng và tổ chức xét chọn vinh danh.

Điều 7. Hình thức vinh danh tổ chức, cá nhân có ý tưởng sáng tạo

1. Tổ chức Lễ vinh danh, khen thưởng nhà khoa học, tập thể, cá nhân có thành tích trong hoạt động sở hữu trí tuệ; các cá nhân có sáng chế được cấp bằng bảo hộ hoặc công trình nghiên cứu có giá trị ứng dụng định kỳ 2 năm/lần.

2. Truyền thông quảng bá sản phẩm sáng chế, giải pháp hữu ích, công trình nghiên cứu được ứng dụng; chi thưởng tổ chức, cá nhân, nhà khoa học có ý tưởng sáng tạo được vinh danh.

Điều 8. Mức chi vinh danh tổ chức, cá nhân có ý tưởng sáng tạo

1. Trường hợp có sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp bằng bởi Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam đã thương mại hóa; có sáng kiến được ứng dụng nhân rộng phạm vi toàn quốc: mức chi không quá 50 triệu đồng/trường hợp.

2. Trường hợp có công trình nghiên cứu được ứng dụng thực tiễn (ưu tiên lĩnh vực chế biến nông sản, công nghệ số, hoặc du lịch bền vững) có hiệu quả trên địa bàn tỉnh: mức chi không quá 80 triệu đồng/trường hợp.

3. Trường hợp có công trình/dự án đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tạo ra giá trị mới, nâng cao hiệu quả hoạt động và chuyển đổi mô hình sang ứng dụng công nghệ số, dữ liệu số, dựa trên sự phát triển khoa học, công nghệ và ứng dụng các giải pháp số hóa: mức chi không quá 100 triệu đồng/trường hợp.

Chương IV

ĐIỀU KIỆN VÀ KINH PHÍ HỖ TRỢ

Điều 9. Điều kiện hỗ trợ

1. Cơ sở đang hoạt động sản xuất, kinh doanh; không vi phạm các quy định của pháp luật (trong sản xuất, kinh doanh; theo cam kết của cơ sở) trong thời gian ít nhất 24 tháng, tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ.

2. Cơ sở đã hưởng chính sách hỗ trợ tại các quy định khác của tỉnh trùng với nội dung hỗ trợ tại Nghị quyết này thì không được xem xét hỗ trợ.

3. Trừ những nội dung đã quy định tần suất hỗ trợ cụ thể, đối với từng nội dung, mỗi cơ sở được xem xét hỗ trợ một (01) lần.

4. Cơ sở thực hiện đúng quy định về trình tự, thủ tục, thành phần hồ sơ đề nghị xét hỗ trợ.

Điều 10. Kinh phí hỗ trợ và quản lý kinh phí hỗ trợ

1. Kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ khuyến khích đổi mới sáng tạo, chuyển giao công nghệ, vinh danh ý tưởng sáng tạo sử dụng từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thuộc ngân sách địa phương hàng năm.

2. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí hỗ trợ phải thực hiện đúng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Tổ chức thực hiện

Trong quá trình triển khai thực hiện, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trình tự, thủ tục, thành phần hồ sơ đề nghị xét hỗ trợ và hướng dẫn đúng theo quy định./.